TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 93/2021/QĐST-HNGĐ	*VB, ngày 15 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VB, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Quyết

2. Bà Nguyễn Thị Tâm

Căn cứ vào các Điều 212 , 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 100/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2021;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sư:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị T ; nơi cư trú: Thôn XH, xã HT, huyện VB, thành phố Hải Phòng;

- *Bị đơn*: Anh Trần Văn Q; nơi cư trú: Thôn XH, xã HT, huyện VB, thành phố Hải Phòng;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trương Thị T và anh Trần Văn Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trương Thị T và anh Trần Văn Q có 03 con chung là Trần Quốc D, sinh ngày 31-5-2002 hiện nay đã trưởng thành, Trần Thị TL, sinh ngày 01-5-2008 và Trần Công D , sinh ngày 09-9-2016. Khi ly hôn, anh chị thỏa

thuận: Chị Trương Thị T trực tiếp nuôi con là Trần Thị TL và Trần Công D . Anh Trần Văn Q có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con Trần Thị TL, sinh ngày 01-5-2008 mỗi tháng 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng), cấp dưỡng nuôi con Trần Công D, sinh ngày 09-9-2016 mỗi tháng 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). Thời hạn nuôi con thời hạn cấp dương nuôi con tính từ tháng 7/2021 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung: Chị Trương Thị T và anh Trần Văn Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trương Thị T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị T đã nộp tạm ứng 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0017576 ngày 26-4-2021. Chị T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Trần Văn Q phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự về việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện VB;
- Chi cục THADS huyện VB;
- TAND TP Hải Phòng;
- UBND xã HT huyện VB, thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thương Huyền